**PHIẾU ÔN TẬP KIẾN THỨC (Đề 24)**

**MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 3 – NĂM HỌC 2019 – 2020**

**A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**I. Đọc thầm đoạn văn sau: (25 phút)**

**Họa Mi hót**

Mùa xuân! Mỗi khi Họa Mi tung ra những tiếng hót vang lừng, mọi vật như có sự đổi thay kì diệu!

Trời bỗng sáng thêm ra. Những luồng ánh sáng chiếu qua các chùm lộc mới hóa rực rỡ hơn. Những gợn sóng trên hồ hòa nhịp với tiếng Họa Mi hót, lấp lánh thêm. Da trời bỗng xanh cao hơn. Những làn mây trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của Họa Mi chợt bừng giấc, xòe những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi. Tiếng hót dìu dặt của Họa Mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bừng, ca ngợi núi sông đang đổi mới.

Chim, Mây, Nước và Hoa đều cho rằng tiếng hót kì diệu của Họa Mi đã làm cho tất cả bừng giấc... Họa Mi thấy lòng vui sướng, cố hót hay hơn nữa.

 Võ Quảng

**\* Dựa vào nội dung bài, khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:**

**1. Khi Họa Mi hót, những làn mây trên trời biến đổi ra sao?**

A. Sáng thêm ra, rực rỡ hơn, xanh cao hơn.

B. Sáng hơn, xanh cao hơn, lấp lánh hơn.

C. Trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn.

**2. Tiếng hót của Họa Mi làm cho hoa và chim biến đổi thế nào?**

A. Hoa nở đẹp, đủ màu sắc; chim hót vang tưng bừng.

B. Hoa khoe màu rực rỡ; chim hót nhịp nhàng, dìu dặt.

C. Hoa tươi sáng hơn; chim hót rộn ràng như khúc nhạc.

**3, Vì sao tiếng hót của Họa Mi là tiếng hót kì diệu?**

A. Vì đó là tiếng hót ca ngợi núi sông đang đổi mới.

B. Vì đó là tiếng hót làm cho tất cả bừng tỉnh giấc.

C. Vì đó là tiếng hót vui như khúc nhạc tưng bừng.

**4, Dòng nào dưới đây nêu đúng 4 từ tả tiếng hót của Họa Mi?**

A. vang lừng, trong suốt, dìu dặt, kì diệu.

B. vang lừng, lấp lánh, dìu dặt, kì diệu.

C. vang lừng, tưng bừng, dìu dặt, kì diệu.

**5, Dòng nào dưới đây nêu đúng 4 từ ngữ chỉ hoạt động trong câu: “Tiếng hót dìu dặt của Họa Mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bùng, ca ngợi núi sông đang đổi mới.”?**

A. dìu dặt, giục, dạo, ca ngợi.

B. giục, dạo, tưng bừng, đổi mới.

C. giục, dạo, ca ngợi, đổi mới.

**6. Dòng nào dưới đây gồm 3 từ cùng nghĩa với từ lấp lánh?**

A. lấp lóa, long lanh, sóng sánh.

B. lung linh, lóng lánh, lấp loáng.

C. lấp loáng, lấp lóa, tấp nập.

**7. Câu nào dưới đây có sử dụng phép so sánh?**

A. Mỗi khi Họa Mi tung ra những tiếng hót vang lừng, mọi vật như có sự đổi thay kì diệu!

B. Tiếng hót dìu dặt của Họa Mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bừng, ca ngợi núi sông đang đổi mới.

C. Chim, Mây, Nước và Hoa đều cho rằng tiếng hót kì diệu của Họa Mi đã làm cho tất cả bừng giấc.

 **II. Đọc thành tiếng: 4 điểm. (Thời gian đọc 1 phút và trả lời câu hỏi).**

HS bốc thăm và đọc một đoạn khoảng 50 – 60 tiếng/ phút và trả lời một câu hỏi một trong bài tập đọc từ tuần 9 đến 20.

**B. Kiểm tra viết (10 điểm).**

**1. Viết chính tả: (3 điểm)** (12 – 15 phút)

Nghe – viết: **“Chị em”** trang 27 SGK Tiếng Việt 3 – tập 1.

**2. Tập làm văn: (7 điểm)**

Đề bài:  Em hãy viết một đoạn văn từ 7 đến 10 câu kể về buổi biểu diễn nghệ thuật mà em. (trên tivi, trên truyền hình, xem trực tiếp, trên mạng hay nghe bố mẹ kể, …)

**HƯỚNG DẪN CHẤM PHIẾU ÔN TẬP KIẾN THỨC**

**MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 3**

 **NĂM HỌC: 2019 – 2020 (Đề 24)**

**A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**I. Đọc thầm và trả lời câu hỏi:** *(6 điểm)*

**1.** *(0,5 điểm)*C. Trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn.

**2.** *(0,5 điểm)*C. Hoa tươi sáng hơn; chim hót rộn ràng như khúc nhạc.

**3.** *(1 điểm)*B. Vì đó là tiếng hót làm cho tất cả bừng tỉnh giấc.

**4.** *(1 điểm)*A. vang lừng, trong suốt, dìu dặt, kì diệu.

**5.** *(1 điểm)*A. dìu dặt, giục, dạo, ca ngợi.

**6.** *(1 điểm)*B. lung linh, lóng lánh, lấp loáng.

**7.** *(1 điểm)*A. Mỗi khi Họa Mi tung ra những tiếng hót vang lừng, mọi vật như có sự đổi thay kì diệu!

**II. Kiểm tra đọc thành tiếng (4 điểm)**

**–** Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đọc đạt yêu cầu: 1 điểm

– Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm

– Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1 điểm

– Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

**B. Kiểm tra viết (10 điểm)**

**1. Chính tả nghe – viết** (**3** **điểm**)

– Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm

– Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ: 1 điểm

– Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm. (Sai 1 lỗi trừ 0,1đ, 2 lỗi trừ 0,25đ)

– Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm

**2. Tập làm văn (7 điểm)**

– *Nội dung*: (4 điểm) Viết được đoạn văn gồm các ý theo đúng yêu cầu của đề bài.

– *Kĩ năng*:(3 điểm)

+ Điểm tối đa cho kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ, đặt câu: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho phần sáng tạo: 1 điểm